TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2022/HS-ST
Ngày: 27-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Út

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mnh Mẫn

Ông Nguyễn Hoàng Kha

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Đa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hằng M. Tên gọi khác: N; Sinh năm 1993; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M và bà Lý Thu B; Anh, chị em ruột: 03 người; Chồng: Nguyễn Văn N, con: 02 con (con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không;

- Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/02/2022 đến nay tại ấp A, xã B, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Bị cáo có mặt tại tòa.

-*Bị hại*: Nguyễn Thị Long N, sinh năm: 1990 (xin vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hằng M là người làm thuê cho gia đình bà Nguyễn Thị Long N tại ấp B, xã L, thành phố C. Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 02/01/2022, M đến nhà bà N làm việc như hàng ngày, trong lúc dọn quần áo của bà N, biết bà N thường để tiền trong túi áo khoác nên M nảy sinh ý định trộm. M đi đến chỗ để

áo khoác của bà N treo trên tường ngay lối đi trong nhà, dùng tay sờ vào áo khoác thì phát hiện có tiền nên M lấy hết tiền trong túi áo rồi nhanh chóng đi vào nhà vệ sinh.

Cùng thời điểm này, bà N quan sát camera thì phát hiện hành vi của M nên đến chờ ngoài cửa phòng vệ sinh thì M bước ra, bà N hỏi thì M lấy từ trong lưng quần phía trước ra một xấp tiền đưa cho bà N, bà N kiểm tra nói số tiền này không đủ nên M tiếp tục lấy từ trong ngực áo ra số tiền 2.000.000 đồng. Bà N kiểm tra số tiền M lấy là 11.702.000 đồng. Sau đó, bà N trình báo công an xã L. M khai nhận mục đích chỉ lấy trộm 2.000.000 đồng, số tiền còn lại tính trả lại túi áo khoác cho bà N nhưng chưa kịp trả thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra còn xác định: Vào ngày 30/12/2021, với phương thức và thủ đoạn như trên M đã lấy trộm trong túi áo khoác của bà N số tiền là 2.000.000 đồng.

Tang vật thu giữ gồm: 11.702.000 đồng.

Quá trình điều tra M tự nguyện sữa chữa, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng; Đối với số tiền Việt Nam 11.702.000 đồng ngày 06/01/2022 Công an thành phố Cà Mau đã trả cho bị hại; Về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 05/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Hằng M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hằng M phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đồng thời, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hằng M từ 07 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng, giao về Ủy ban nhân dân xã B giám sát, quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Ngày 06/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho bị hại số tiền 11.702.000 đồng nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hằng M thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã nêu. Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan sai và bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Đối với bị hại Nguyễn Thị Long N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng bà N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy bà N đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc giải quyết vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án nên căn cứ quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra gồm: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, kết luận điều tra và các chứng cứ khác. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 02/01/2022, bị cáo M đã có hành vi lén lúc trộm 11.702.000 đồng và ngày 30/12/2021 bị cáo trộm 2.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị Long N nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. Từ đó khẳng định Cáo trạng số: 66/CT-VKS ngày 05/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Hằng M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hằng M là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có hành vi lén lúc lấy trộm tài sản của bị hại, bị cáo nhận thức được hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo có nghề nghiệp ổn định nhưng chỉ vì ham lợi nhất thời mà bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở về việc quản lý tài sản của chủ sở hữu nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản hai lần vào ngày 30/12/2021 và ngày 02/01/2022 nên lần phạm tội này bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, gia đình bị cáo là người có công với cách mạng, ông Chú ruột là ông Nguyễn Văn Đ là liệt sỹ, ông Nguyễn Văn C là ông nội ruột của chồng bị cáo có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước - được nhà nước

tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình có thu nhập thấp phải nuôi 02 con còn nhỏ, tại thời điểm phạm tội do dịch covid -19 kéo dài dẫn đến chồng bị cáo và bị cáo thất nghiệp, không đủ chi phí trang trải cuộc sống gia đình nên bị cáo chỉ vì ham lợi nhất thời mà hành động thiếu suy nghĩ dẫn đến vi phạm pháp luật. Trong thời gian sinh sống tại địa phương bị cáo và gia đình luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tính đến thời điểm xét xử, bị cáo không bị khởi tố về hành vi phạm tội nào khác, tuy bị cáo phạm tội 2 lần thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, tuy nhiên các lần phạm tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng nên việc cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống đời thường của xã hội là không cần thiết, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đồng thời, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho những người biết sữa chữa lỗi lầm nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ thời gian để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Giao bị cáo về Uỷ ban nhân dân xã B, thành phố C nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

[7] Xử lý vật chứng của vụ án: Ngày 06/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho bị hại số tiền Việt Nam là 11.702.000 đồng nên không đặt ra xem xét.

[8] Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại số tiền Việt Nam là 11.702.000 đồng, đối với số tiền 2.000.000 đồng bị cáo trộm ngày 30/12/2021 bị cáo đã tự nguyện khắc phục cho bị hại. Đồng thời, bị hại không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không đặt ra xem xét.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 136, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, Mễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hằng M (N) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Nguyễn Hằng M (N) 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/5/2022). Giao bị cáo Nguyễn Hằng M cho Ủy

ban nhân dân xã B, thành phố C, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2.Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Hằng M phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND Tp.Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp.Cà Mau;
- Cơ quan THA hình sự Tp.Cà Mau;
- Cơ quan thi hành án dân sự Tp.Cà Mau;
- Bị cáo;
-Bị hại;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Út